**1. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG VIỆC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Chức danh công việc** | {{Ten\_Nhom\_CV}} |
| **Nghề công việc nặng nhọc độc hại nguy hiểm/Đặc biệt NNĐHNH** | {{ten\_nghe\_NNDH }} |
| **Đơn vị/Bộ phận/Tổ làm việc** | {{bo\_phan}}, {{don\_vi}} |
| **Chức danh công việc cấp trên trực tiếp** | {{Captren}} |
| **Đơn vị cấp trên trực tiếp** |  |
| **Địa điểm làm việc** | {{diadiem\_lv}} |

**2. MỤC ĐÍCH CỦA CÔNG VIỆC**

|  |
| --- |
| {{Mucdich\_cv}} |

**3. CÁC MỐI QUAN HỆ LÀM VIỆC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Bên trong** | **Cấp trên** | {{Qhe\_captren}} |
| **Cùng cấp** | {{Qhe\_cungcap}} |
| **Cấp dưới** | {{Qhe\_capduoi}} |
| **Bên ngoài** | **Cơ quan Nhà nước và xã hội** | {{Qhe\_nn\_xahoi}} |
| **Khách hàng, nhà cung cấp** | {{Qhe\_khachhang}} |

### 4. NHIỆM VỤ - KẾT QUẢ CÔNG VIỆC YÊU CẦU

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Nhiệm vụ** | **Kết quả yêu cầu** |
|  | {{Trach\_nhiem}} |  |

**5. TRÁCH NHIỆM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Trách nhiệm** | **Ghi chú** |
| {{Trach\_nhiem}} | |  |

### 6. MỨC ĐỘ ẢNH HƯỞNG CỦA CÔNG VIỆC

| **TT** | **Mức độ ảnh hưởng** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |

### 7. PHƯƠNG TIỆN VÀ ĐIỀU KIỆN LAO ĐỘNG

|  |
| --- |
| * **Phương tiện lao động:** {{Ptien\_laodong}} * **Điều kiện lao động {{**Dieu\_kienlaodong}}   ☑ Bình thường (Loại I,II&III)  □ Nặng nhọc/độc hại/nguy hiểm (Loại IV)  □ Đặc biệt nặng nhọc/độc hại/nguy hiểm (Loại V&VI)/ hoặc rủi ro nghề nghiệp/tính cạnh tranh cao. |

### 8.MỨC ĐỘ TÁC ĐỘNG CỦA CÔNG VIỆC:

|  |  |
| --- | --- |
| 1.1 Đến kết quả hoạt động kinh doanh : | {{muc\_ah\_cty\_11}} |
| 1.2 Đến công việc của người khác: | {{muc\_ah\_nv\_12}} |

### 9.YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC ĐỂ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

|  |  |
| --- | --- |
| 2.1 Yêu cầu trình độ chuyên môn tối thiểu để thực hiện công việc: | {{ycau\_trinhdocm\_21}} |
| 2.2 Yêu cầu kinh nghiệm: | {{ycau\_k\_nghiem\_22}} |
| 2.3 Yêu cầu trình độ Ngoại ngữ : | {{ycau\_Ngoaingu\_23}} |
| 2.4 Yêu cầu trình độ CNTT: | {{ycau\_CNTT\_24}} |

### 10.ĐẶC TÍNH CỦA CÔNG VIỆC:

|  |  |
| --- | --- |
| 3.1 Tính kế hoạch | {{ycau\_kehoach\_31}} |
| 3.2.Tính ổn định và sáng tạo: | {{ycau\_sangtao\_32}} |
| 3.3. Tính độc lập : | {{ycau\_doclap\_33}} |
| 3.4 Mức độ phối hợp và kỹ năng giao tiếp: | {{ycau\_giaotiep\_34}} |
| 3.5 Cường độ lao động: | {{ycau\_cuongdo\_35}} |

### 11. ĐIỀU KIỆN LÀM VIỆC

|  |  |
| --- | --- |
| 4.1.Môi trường, điều kiện làm việc | {{mt\_laodong\_41}} |
| 4.2 Mức độ rủi ro nghề nghiệp : | {{muc\_rui\_ro\_42}} |

Bảng mô tả công việc này được sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị và được thông báo đến các nơi có liên quan trước khi áp dụng.

Căn cứ yêu cầu thực tế cấp trên có thể giao thêm những nhiệm vụ thường xuyên hoặc/và đột xuất khác ngoài Bảng mô tả công việc này.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| *Ngày tháng năm 2022* | *Ngày tháng năm 2022* | *Ngày tháng năm 2022* |
| **NGƯỜI THỰC HIỆN**  *(Ký tên, ghi rõ họ và tên)* | **NGƯỜI XEM XÉT**  *(Ký tên, ghi rõ họ và tên)* | **NGƯỜI PHÊ DUYỆT**  *(Ký tên, ghi rõ họ và tên)* |